

KẾ HOẠCH

Phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững, hiệu quả giai đoạn 2021 – 2030; UBND thành phố ban hành Kế hoạch phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển bền vững rừng trồng sản xuất trên địa bàn thành phố Huế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế; mở rộng diện tích rừng trồng gỗ lớn; đẩy mạnh chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn; góp phần tạo nguồn nguyên liệu ổn định cho các cơ sở chế biến gỗ, nâng cao thu nhập cho chủ rừng, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2030, tổng diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn các loài cây bản địa và keo đạt 20.000 ha; trong đó, tiếp tục duy trì diện tích rừng trồng gỗ lớn hiện có và phát triển mới giai đoạn 2026 - 2030 là 6.000 ha.

- Diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (QLRBV) đến hết năm 2030 đạt 25.000 ha; trong đó, tiếp tục duy trì diện tích được cấp chứng chỉ QLRBV FSC hiện có và phát triển mới giai đoạn 2026 - 2030 là 10.000 ha.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi thực hiện

Trồng mới trên đất trống, rừng trồng nằm trong quy hoạch đất rừng sản xuất, có điều kiện lập địa phù hợp để phát triển rừng trồng gỗ lớn.

2. Đối tượng áp dụng

- Các Ban quản lý rừng phòng hộ, Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Lâm nghiệp và các tổ chức khác được Nhà nước giao quản lý rừng, đất lâm nghiệp.

- Hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu trồng rừng gỗ lớn, tham gia chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

III. KHỐI LƯỢNG THỰC HIỆN

Tổng diện tích rừng trồng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn thành phố Huế phấn đấu đến hết năm 2030 đạt 20.000 ha, bao gồm tiếp tục duy trì diện tích rừng trồng gỗ lớn hiện có là 14.000 ha và phát triển mới trong giai đoạn 2026 - 2030 là 6.000 ha, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch mở rộng giai đoạn 2026 - 2030

a) Trồng mới và chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn 6.000 ha, trong đó:

- Trồng mới 1.000 ha rừng keo gỗ lớn theo hướng thâm canh, lựa chọn giống có năng suất cao, phù hợp với điều kiện lập địa, chu kỳ sinh trưởng dài, đảm bảo tiêu chuẩn gỗ xẻ, gỗ nguyên liệu chế biến.

- Chuyển hóa 4.500 ha rừng keo từ rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn nhằm nâng cao giá trị và kéo dài chu kỳ kinh doanh.

(Chi tiết đính kèm phụ lục I)

- Trồng mới hoặc trồng lại rừng (thay thế rừng trồng keo) khoảng 500 ha rừng sản xuất gỗ lớn các loài cây bản địa có giá trị kinh tế tại các khu vực có điều kiện sinh thái phù hợp nhằm góp phần phục hồi hệ sinh thái và bảo tồn đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu.

(Chi tiết đính kèm phụ lục II)

b) Diện tích rừng trồng đạt chứng chỉ quản lý rừng bền vững

Phấn đấu đến năm 2030 đạt 25.000 ha rừng trồng sản xuất trên địa bàn thành phố có chứng chỉ quản lý rừng bền vững, bao gồm diện tích rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững hiện có và diện tích phát triển mới trong giai đoạn 2026 - 2030 là 10.000 ha.

(Chi tiết đính kèm phụ lục III)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Khái toán kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện kế hoạch phát triển rừng trồng gỗ lớn giai đoạn 2026-2030 là 144.000 triệu đồng *(Chi tiết đính kèm phụ lục IV)*.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí chủ yếu từ nguồn sản xuất kinh doanh của đơn vị; nguồn vốn tự có; vốn vay, liên doanh liên kết; nguồn chi trả dịch vụ môi trường rừng; nguồn khai thác rừng trồng sản xuất có nguồn gốc ngân sách Nhà nước, huy động từ các chương trình, dự án và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách để hỗ trợ nguồn lực trong phạm vi thực hiện kế hoạch này. Tập trung ưu

tiên lồng ghép các chương trình, dự án vào nhiệm vụ phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn, gắn với chứng chỉ quản lý rừng bền vững, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng rừng; góp phần bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái và giảm phát thải khí nhà kính.

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng sản xuất gỗ lớn, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Quản lý chặt chẽ, có hiệu quả các nguồn giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn thành phố; ưu tiên lựa chọn các giống cây trồng lâm nghiệp chất lượng cao, phù hợp với yêu cầu trồng rừng sản xuất gỗ lớn.

- Rà soát quy hoạch quỹ đất trồng rừng sản xuất gỗ lớn các loài cây trồng rừng kinh tế phù hợp với điều kiện lập địa theo từng vùng sinh thái.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất với mục tiêu gắn kết chặt chẽ sản xuất với thị trường; nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất theo hình thức liên doanh, liên kết, từng bước hình thành vùng nguyên liệu gỗ lớn tập trung.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về hiệu quả của trồng rừng sản xuất gỗ lớn, phối hợp với các địa phương vận động chủ rừng tham gia thực hiện trồng rừng sản xuất gỗ lớn, gắn với chứng chỉ quản lý rừng bền vững một cách có hiệu quả.

- Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các chủ rừng, địa phương nghiêm túc thực hiện kế hoạch trồng rừng sản xuất gỗ lớn, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế theo giai đoạn.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ và huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép, bố trí vốn từ các chương trình mục tiêu Quốc gia, chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững, nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

3. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp phát triển thị trường tiêu thụ lâm sản; phát triển làng nghề chế biến lâm sản; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

4. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thành phố

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí từ nguồn chi trả dịch vụ môi trường rừng, giảm phát thải khí nhà kính... để thực hiện Kế hoạch phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030 theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư tích cực tham gia phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn, hạn chế khai thác rừng non.

- Khuyến khích phát triển các mô hình tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, doanh nghiệp làm đầu mối liên kết với hợp tác xã, nhóm hộ và chủ rừng.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn quản lý; định kỳ hàng quý báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, phối hợp chỉ đạo.

6. Các Ban quản lý rừng phòng hộ và các Công ty TNHH Nhà nước MTV Lâm nghiệp

- Căn cứ kế hoạch được giao, xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm; tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Chủ động bố trí, huy động các nguồn vốn hợp pháp để tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch.

7. Hội Chủ rừng phát triển bền vững thành phố, Liên minh Hợp tác xã thành phố, Hợp tác xã lâm nghiệp Thừa Thiên Huế (An Việt Phát), Công ty cổ phần kinh doanh lâm nghiệp thành phố và các doanh nghiệp tư nhân

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các chủ rừng triển khai thực hiện kế hoạch phát triển rừng trồng sản xuất gỗ lớn.

- Thực hiện các hình thức liên doanh, liên kết giữa hợp tác xã, doanh nghiệp và các chủ rừng để duy trì phát triển rừng trồng gỗ lớn, gắn với chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, các đơn vị, địa phương, chủ rừng báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các Sở: NN&MT, TC, CT;
- Quỹ Bảo vệ và PTR thành phố;
- Các Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp;
- Các BQL rừng phòng hộ;
- Hội Chủ rừng PTBV thành phố;
- Liên minh HTX thành phố;
- Công ty CPKDLN thành phố;
- HTX lâm nghiệp TT Huế (An Việt Phát);
- Chi cục Kiểm lâm;
- UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV: TH, TC, ĐC;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh